



姓名 NAME	日期 DATE	视图 VIEW	材料 MATERIAL	数量 PER QTY	重量 PER WT	总重 TOTAL WT
设计 DWN	06.5	比例 SCALE	Q235		0.75	
校对 CHKD	6.5	1:1	名称 TITLE			
HCHM			图号 DWG NO	HW3026-132508		
			轴套	幅面 MT		
				A4		